**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÍ LỚP 10 HỌC KÌ I NĂM HỌC 2019 - 2020**

I. Hình thức: 70% trắc ngiệm + 30% tự luận

II. Nội dung:

1. Lí thuyết: Các bài 15-16-17-18-20

2. Tự luận: Vẽ, nhận xét biểu đồ (nội dung kiến thức bài 22)

**BÀI 15. THỦY QUYỂN**

**Câu 1**. Chế độ nước sông có quan hệ chặt chẽ với

A. độ dốc của địa hình. B. thảm thực vật.

C. hồ, đầm. D. chế độ mưa.

**Câu 2**. Để giảm thiểu lũ ở miền núi, biện pháp mang tính lâu dài nhưng đem lại hiệu quả cao nhất là

A. đào hồ vây cá. B. trồng và bảo vệ rừng đầu nguồn.

C. đào kênh mương thoát nước. D. làm ruộng bậc thang.

**Câu 3**. Nhân tố nào sau đây ***không*** ảnh hưởng tới chế độ nước sông ở miền nhiệt đới?

A. Nước ngầm. B. Thực vật. C. Hồ. D. băng tuyết tan.

**Câu 4**. Mực nước lũ ở các sông ngòi miền Trung nước ta thường lên nhanh do nguyên nhân cơ bản nào?

A. Sông ngắn dốc. B. Lưu lượng nước lớn.

C. Thảm thực vật thưa thớt. D. Ít hồ đầm.

**Câu 5**. Sông dài nhất thế giới là

A. sông Nin. B. sông A-ma-dôn.

C. sông I-ê-nit-xây. D. sông Mê Công.

**Câu 6**. Sông có lưu lượng nước lớn nhất thế giới là

A. sông Nin. B. sông A-ma-dôn.

C. sông I-ê-nit-xây. D. sông Mê Công.

**Câu 7**. Vòng tuần hoàn của nước bắt đầu và kết thúc ở

A. sông. B. hồ.

C. khí quyển. D. biển, đai dương.

**Câu 8.** Ở lưu vực của sông, rừng phòng hộ thường được trồng ở

A. thượng lưu sông. B. hạ lưu sông.

C. dọc ven sông. D. trung lưu sông.

**Câu 9.** Ở khu vực nào nguồn nước tiếp chủ yếu là nước mưa?

A. Miền khí hậu nóng. B. Vùng địa hình cao của vùng ôn đới.

C. Vùng cực. D. Miền ôn đới lạnh.

**Câu 10.** Thành phần chính của thủy quyển là

A. nước biển, đại dương. B. hơi nước trong khí quyển.

C. nước trên lục địa. D. nước từ ao, hồ, sông, suối.

**BÀI 17. THỔ NHƯỠNG QUYỂN**

**Câu 1.** Thổ nhưỡng quyển là

A. lớp vật chất tơi xốp được đặc trưng bởi độ phì.

B. lớp vỏ chứa đất.

C. là nơi tiếp xúc giữa khí quyển, sinh quyển và thạch quyển.

D. lớp vỏ chứa vật chất tơi xốp nằm ở bề mặt lục địa.

**Câu 2**. Nhân tố nào đóng vai trò chủ đạo trong sự hình thành đất?

A. Đá mẹ. B. Khí hậu. C. Sinh vật. D. Địa hình.

**Câu 3**. Nhân tố nào ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành đất?

A. Đá mẹ. B. Khí hậu. C. Sinh vật. D. Địa hình.

**Câu 4**. Cung cấp vật chất vô cơ cho đất là nhân tố nào?

A. Đá mẹ. B. Khí hậu. C. Sinh vật. D. Địa hình.

**Câu 5.** Đặc trưng cơ bản của đất là

A. độ màu mỡ. B. độ phì. C. độ tơi xốp. D. độ ẩm.

**Câu 6.** Quá trình hình thành đất tốt nhất ở vùng

A. xích đạo. B. nhiệt đới ẩm gió mùa. C. ôn đới. D. cực.

**Câu 7.** Con người tham gia vào quá trình hình thành đất như thế nào?

A. Ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành đất.

B. Gián tiếp ảnh hưởng đến sự hình thành đất.

C. Làm thay đổi tính chất của đất.

D. Không tham gia vào quá trình hình thành đất.

**Câu 8.** Căn cứ vào đâu để phân biệt đất với các vật thể tự nhiên khác như: đá, sinh vật?

A. màu sắc. B. hình dạng. C. kích thước D. độ phì.

**Câu 9.** Đất đỏ ba dan được hình thành trên đá nào?

A. đá granit. B. đá vôi. C. đá badan. D. đá trầm tích.

**Câu 10.** Đất sẽ giàu dinh dưỡng khi hình thành ở vùng địa hình nào?

A. cao nguyên. B. đồi núi. C. đồng bằng. D. thung lung.

**BÀI 18. SINH QUYỂN**

**Câu 1.** Giới hạn của sinh quyển bao gồm

A. thủy quyển, phần thấp của khí quyển, lớp phủ thổ nhưỡng và lớp vỏ phong hóa.

B. thủy quyển, phần thấp của khí quyển, thổ nhưỡng quyển.

C. thủy quyển, khí quyển và thạch quyển.

D. thủy quyển, thạch quyển, thổ quyển, khí quyển.

**Câu 2**. Giới hạn trên của sinh quyển là

A. 22 km

B.11 km

C. hết tầng ô dôn

D. hết tầng đối lưu.

**Câu 3.** Sinh quyển tập trung ở

A. vài chục mét trên và dưới bề mặt đất.

B. vài trăm mét trên và dưới bề mặt đất.

C. trong thủy quyển.

D. trên thổ quyển.

**Câu 4**. Nhân tố ảnh hưởng trực tiếp tới sự phân bố của sinh vật là

A. khí hậu. B. đất. C. địa hình. D. sinh vật.

**Câu 5**. Nơi có thảm thực vật phong phú nhất là

A. vùng nhiệt đới. B. vùng xích đạo.

C. vùng cận nhiệt đới. D. vùng ôn đới.

**Câu 6**.Vai trò của con người đối với sự phân bố và phát triển của sinh vật là

A. Mở rộng hoặc thu hẹp phạm bi phân bố của sinh vật.

B. Ảnh hưởng tới sự phân bố và phát triển của sinh vật.

C. Quyết định sự phát triển và phân bố của sinh vật.

D. Ảnh hưởng tới sự xuất hiện và kết thúc của các vành đai sinh vật.

**Câu 7.** Các loại cây lá rộng sinh trưởng và phát triển tốt trên loại đất nào?

A. Đất phù sa. B. Đất đỏ vàng. C. Đất ngập mặn. D. Đất cát.

**Câu 8.** Quyết định quá trình quang hợp của cây xanh là yếu tố nào sau đây?

A. Nhiệt độ. B. Nước. C. Ánh sáng. D. Độ ẩm không khí.

**Câu 9**. Sinh vật quyết định sự phân bố và phát triển của sinh vật thông qua

A. nguồn thức ăn. B. điều kiện sống.

C. sự đa dạng về thảm thực vật. D. sự phong phú về loài động vật

**Câu 10**. Nhân tố ảnh hưởng tới sự phân bố thực vật ở vùng núi là

A. độ cao và hướng núi. B. độ cao và hướng sườn.

C. cấu trúc địa hình. D. hình thái núi.

**BÀI 20. LỚP VỎ ĐỊA LÍ. QUY LUẬT THỐNG NHẤT VÀ HOÀN CHỈNH CỦA LỚP VỎ ĐỊA LÍ.**

**Câu 1**. Nhận định nào sau đây đúng về lớp vỏ địa lí?

A. Lớp vỏ địa lí gồm 4 quyển tác động và xâm nhập lẫn nhau.

B. Lớp vỏ địa lí gồm 5 quyển còn gọi là lớp vỏ cảnh quan.

C. Chiều dày của lớp vỏ địa lí khoảng 50 km.

D. Lớp vỏ địa lí ở lục địa dày hơn lớp vỏ địa lí ở đại dương.

**Câu 2.** Giới hạn trên của lớp vỏ địa lí là

A. hết tầng đối lưu. B. hết lớp ôdôn.

C. hết tầng khí quyển. D. hết tầng bình lưu.

**Câu 3.** Quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí ***không*** nói về

A. mối quan hệ và quy định lẫn nhau giữa các quyển trên Trái Đất.

B. mối quan hệ và quy định lẫn nhau giữa các thành phần của lớp vỏ địa lí.

C. mối quan hệ và quy định lẫn nhau giữa các thành phần của lớp vỏ cảnh quan.

D. mối quan hệ và quy định lẫn nhau giữa các thành phần trên Trái Đất.

**Câu 4.** Nguyên nhân tạo nên quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí là do

A. Các thành phần của lớp vỏ địa lí có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.

B. Các thành phần của lớp vỏ địa lí đều chịu tác động của lượng bức xạ Mặt Trời.

C. Các thành phần của lớp vỏ địa lí đều chịu tác động của nội lực và ngoại lực.

D. Khi một thành phần trong lớp vỏ địa lí thay đổi sẽ kéo theo sự thay đổi của các thành phần còn lại.

**Câu 5**. Lớp vỏ địa lí giống lớp vỏ Trái Đất về đặc điểm nào sau đây?

A. Có cùng độ dày. B. Giống nhau về thành phần vật chất.

C. Đều có các tầng đá. D. Cùng chịu tác động của nội lực.

**Câu 6.** Sự biến đổi khí hậu từ khô hạn sang ẩm ướt sẽ ***không*** làm

A. tăng quá trình xói mòn. B. thực vật phát triển nhanh hơn.

B. quá trình hình thành đất chậm đi. D. Quá trình phá hủy đá nhanh hơn.

**Câu 7.** Rừng bị phá hủy sẽ dẫn tới hậu quả nghiêm trọng đối với con người, đó là

A. khí hậu bị biến đổi. B. đất bị xói mòn.

C. động vật mất nơi cư trú. D. quá trình phong hóa đá diễn ra chậm.

**Câu 8.** Hậu quả nghiêm trọng đối với con người khi ở Trung Quốc đã từng có chiến dịch diệt chim sẻ là

A. Mất mùa. C. Suy giảm sự đa dạng sinh vật.

B. Sâu bệnh phát triển. D. Mất đi nguồn thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao.

**Câu 9.** Nhận định nào sau đây ***không*** đúng về hậu quảkhi con người xây dựng nhà máy thủy điện?

A. Hạ lưu sông thiếu nước tưới cho sản xuất nông nghiệp.

B. Môi trường sống của con người bị xáo trộn.

C. Diện tích rừng suy giảm.

D. Dòng chảy nước sông điều hòa hơn.

**Câu 10.** Cần nghiên cứu kĩ điều gì trước khi sử dụng hoặc khai thác lãnh thổ tự nhiên?

A. điều kiện kinh tế. B. điều kiện xã hội

C. điều kiện địa lí. D. điều kiện sống.